**ÔN TẬP CẢM ỨNG Ở ĐỘNG VẬT**

**Câu 1:** Thầy dạy toán yêu cầu bạn giải 1 bài tập đại số mới. Dựa vào những kiến thức đã có, bạn đã giải được bài tập đó. Đây là 1 ví dụ về hình thức học tập:

A. in vết. B. học khôn. C. điều kiện hoá đáp ứng. D. học ngầm

**Câu 2:** Làm bù nhìn ở ruộng, nương để đuổi chim chóc phá hoại mùa màng là ứng dụng những hiểu biết về tập tính vào:

A. săn bắn. B. giải trí. C. bảo vệ mùa màng. D. an ninh quốc phòng

**Câu 3:** Cấu trúc của hệ thần kinh dạng ống ở người từ trên xuống theo thứ tự:

A. Não bộ → Hạch thần kinh → Dây thần kinh → Tủy sống.

B. Hạch thần kinh → Tủy sống → Dây thần kinh → Não bộ.

C. Não bộ → Tủy sống → Hạch thần kinh → Dây thần kinh.

D. Tủy sống → Não bộ → Dây thần kinh → Hạch thần kinh.

**Câu 4:** Khi bị kích thích, điện thế nghỉ biến thành điện thế hoạt động gồm 3 giai đoạn theo thứ tự:

A. Mất phân cực ( Khử cực) → Đảo cực → Tái phân cực.

B. Đảo cực → Tái phân cực → Mất phân cực ( Khử cực)

C. Mất phân cực ( Khử cực) → Tái phân cực → Đảo cực

D. Đảo cực → Mất phân cực ( Khử cực) → Tái phân cực.

**Câu 5:** Sơ đồ cơ sở thần kinh của tập tính:

A. kích thích →hệ thần kinh → cơ quan thụ cảm → cơ quan thực hiện → hành động

 B. kích thích → cơ quan thụ cảm → cơ quan thực hiện → hệ thần kinh →hành động

 C. kích thích → cơ quan thực hiện →hệ thần kinh →cơ quan thụ cảm →hành động

 D. kích thích → cơ quan thụ cảm → hệ thần kinh → cơ quan thực hiện → hành động

**Câu 6:** Ở động vật bậc cao, các tập tính nào sau đây được hình thành ngày càng nhiều?

A. Tập tính bẩm sinh, hỗn hợp. B. Tập tính học được.

C. Tập tính hỗn hợp. D. Tập tính bẩm sinh.

**Câu 7:** Động vật nào dưới đây ***không*** có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

A. Thuỷ tức. B. Chân khớp. C. Giun dẹp. D. Đỉa.

**Câu 8:** Trong các động vật sau:

(1) giun dẹp              (2) thủy tức                  (3) đỉa

(4) trùng roi              (5) giun tròn                  (6) gián             (7) tôm

Bao nhiêu loài có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

A. 1 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 9:** Trong các đặc điểm sau, những đặc điểm nào có ở cảm ứng của động vật ?

(1). phản ứng chậm (2). phản ứng khó nhận thấy

(3). phản ứng nhanh (4). hình thức phản ứng kém đa dạng

(5). hình thức phản ứng đa dạng (6). phản ứng dễ nhận thấy

Phương án trả lời đúng là :

A. (1), (4) và (5)        B. (3), (4) và (5) C. (2), (4) và (5)        D. (3), (5) và (6)

**Câu 10:** Trong các hệ thần kinh của động vật, thì hệ thần kinh lưới có mức độ tiến hóa thấp nhất. Điều này được phản ánh qua bao nhiêu đặc điểm dưới đây?

(1). Khắp bề mặt cơ thể cùng nhận kích thích

(2). Tế bào thần kinh nằm giải rác khắp cơ thể

(3). Toàn bộ cơ thể cùng trả lời kích thích

(4). Phản ứng trả lời thiếu chính xác

A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

**Câu 11:** Động vật có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch có thể trả lời cục bộ khi bị kích thích vì

A. số lượng tế bào thần kinh tăng lên

B. mỗi hạch là một trung tâm điều khiển một vùng xác định của cơ thể

C. các tế bào thần kinh trong hạch nằm gần nhau

D. các hạch thần kinh liên hệ với nhau

**Câu 12:** Nhóm động vật nào sau đây có thể trả lời cục bộ ở vùng bị kích thích?

A. Trùng biến hình, giáp xác B. Trùng đế giày, sứa

C. San hô, mực ống D. Giun đất, giáp xác

**Câu 13:** Động vật có hệt hần kinh dạng lưới khi bị kích thích thì

A. duỗi thẳng cơ thể B. co toàn bộ cơ thể

C. di chuyển đi chỗ khác D. co ở phần cơ thể bị kích thích

**Câu 14:** Hệ thần kinh dạng chuỗi hạch được hình thành bởi các tế bào thần kinh tập trung thành các hạch thần kinh và được nối với nhau tạo thành chuỗi hạch

A. nằm dọc theo chiều dài cơ thể B. nằm dọc theo lưng và bụng

C. nằng dọc theo lưng D. phân bố ở một số phần cơ thể

**Câu 15:** Vì sao khi tiến hành mổ lộ tim ếch, người ta phải tiến hành hủy tủy sống, sau đó mới mổ ếch?

A. Người ta hủy tủy sống là giảm tính cảm ứng của ếch giúp nhịp tim ít có sự thay đổi

B. Vì tủy sống điền khiển tốc độ máu chảy trong mạch nên hủy tủy sống làm cho máu chảy chậm, vết mổ ít bị bẩn nên dễ thao tác

C. Vì tủy sống điều khiển các hoạt động vận động của cơ thể nên khi hủy tủy sống ếch sẽ nằm im, dễ thao tác, dễ quan sát hơn

D. Vì tủy sống giúp cho ếch bớt đi cảm giác đau đớn khi bị mổ nên ít giãy dụa hơn giú dễ thao tác và quan sát hơn

**Câu 16:** Trong các nội dung sau:

(1). cơ rút chất nguyên sinh (2). chuyển động cả cơ thể

(3). tiêu tốn năng lượng (4). hình thành cung phản xạ

Những nội dung đúng với cảm ứng ở động vật đơn bào là:

A. (1), (2) và (4)     B. (1), (2) và (3) C. (2), (3) và (4)         D. (1), (3) và (4)

**Câu 17:** Khi nói về phản xạ, phát biểu nào sau đây là ***sai***?

A. Phản xạ được thực hiện nhờ cung phản xạ và vòng phản xạ

B. Phản xạ bao gồm tất cả các dạng cảm ứng khác nhau

C. Động vật có hệ thần kinh càng tiến hóa thì số lượng phức tạp càng nhiều

D. Có nhiều phản xạ khi động vật sinh ra là đã có

**Câu 18:** Điều ***không đúng*** với đặc điểm của hệ thần kinh dạng chuỗi hạch là

A. số lượng tế bào thần kinh tăng so với thần kinh dạng lưới

B. khả năng phối hợp giữa các tế bào thần kinh tăng lên

C. phản ứng cục bộ, ít tiêu tốn năng lượng so với thần kinh dạng lưới

D. phản ứng toàn thân, tiêu tốn nhiều năng lượng so với thần kinh dạng lưới

**Câu 19:** Phản xạ ở động vật có hệ thần kinh dạng lưới diễn ra theo trật tự :

A. tế bào cảm giác → mạng lưới thần kinh → tế bào biểu mô cơ

B. tế bào cảm giác → tế bào biểu mô cơ → mạng lưới thần kinh

C. mạng lưới thần kinh → tế bào cảm giác → tế bào biểu mô cơ

D. tế bào biểu mô cơ → mạng lưới thần kinh → tế bào cảm giác

**Câu 20:** Khi nói về tổ chức thần kinh ở các nhóm động vật, phát biểu nào sau đây là ***sai?***

A. Nhện có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch B. Mực có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch

C. Sứa có hệ thần kinh mạng lưới D. Cá có thệ thần kinh mạng lưới

**Câu 21:** Hệ thần kinh của côn trùng gồm hạch đầu,

A. hạch ngực, hạch lưng        B. hạch thân, hạch lưng

C. hạch bụng, hạch lưng        D. hạch ngực, hạch bụng

**Câu 22.** Điện thế nghỉ là sự chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi tế bào

A. Không bị kích thích, phía trong màng mang điện dương và phía ngoài màng mang điện âm

B. Bị kích thích, phía trong mang mang điện dương và phía ngoài màng mang điện âm

C. Không bị kích thích, phía trong màng mang điện âm và phía ngoài màng mang điện dương

D. Bị kích thích, phía trong màng mang điện âm và phía ngoài màng mang điện dương

**Câu 23.** Sự lan truyền xung thần kinh trên sợi có bao miêlin “nhảy cóc” vì

A. sự thay đổi tính thấm của màng chỉ xảy ra tại các eo Ranvie

B. đảm bảo cho sự tiết kiệm năng lượng

C. giữa các eo Ranvie, sợi trục bị bao bằng bao miêlin cách điện

D. tạo cho tốc độ truyền xung quanh

**Câu 24.** Điểm khác biệt của sự lan truyền xung thần kinh trên sợi trục có bao miêlin so với sợi trục không có bao miêlin là dẫn truyền theo lối “nhảy cóc”,

A. chậm và tốn ít năng lượng B. chậm và tốn nhiều năng lượng

C. nhanh và tốn ít năng lượng D. nhanh và tốn nhiều năng lượng

**Câu 25.** Cho các trường hợp sau:

(1) Diễn truyền theo lối “nhảy cóc” từ eo Ranvie này sang eo Ranvie khác

(2) Sự thay đổi tính chất màng chỉ xảy ra tại các eo

(3) Dẫn truyền nhanh và tốn ít năng lượng

(4) Nếu kích thích tại điểm giữa sợi trục thì lan truyền chỉ theo một hướng

Sự lan truyền xung thần kinh trên sợi trục có bao miêlin có những đặc điểm nào?

A. (1) và (4)       B. (2), (3) và (4) C. (2) và (4)        D. (1), (2) và (3)

**Câu 26.** Thụ thể tiếp nhận chất trung gian hóa học nằm ở

A. màng trước xináp       B. khe xináp C. chùy xináp       D. màng sau xináp

**Câu 27.** Qua trình truyền tin qua xináp diễn ra theo trật tự :

A. Khe xináp → màng trước xináp → chùy xináp → màng sau xináp

B. Chùy xináp → màng trước xináp → khe xináp → màng sau xináp

C. Màng sau xináp → khe xináp → chùy xináp → màng trước xináp

D. Màng trước xináp → chùy xináp → khe xináp → màng sau xináp

**Câu 28.** Chất trung gian hóa học phổ biến nhất ở động vật có vú là

A. axêtincôlin và đôpamin B. a xê tin cô lin và serôtônin

C. serôtônin và norađrênalin D. axêtincôlin và norađrênalin

**Câu 29.** Đặc điểm ***không*** có trong quá trình tuyền tin qua xináp là

A. các chất trung gian hóa học gắn vào thụ thể màng sau làm xuất hiện xung thần kinh rồi lan truyền đi tiếp

B. các chất trung gian hóa học trong các bóng Ca2+ gắn vào màng trước vỡ ra và qua khe xináp đến màng sau

C. xung thần kinh lan truyền tiếp từ màng sau đến màng trước

D. xung thần kinh lan truyền đến chùy xináp làm Ca2+ đi vào trong chùy xináp

**Câu 30.** Trong một cung phản xạ, xung thần kinh chỉ truyền theo một chiều từ cơ quan thụ cảm đến cơ quan đáp ứng vì

A. sự chuyển giao xung thần kinh qua xináp nhờ chất trung gian hóa học chỉ theo một chiều

B. các thụ thể ở màng sau xináp chỉ tiếp nhận các chất trung gian hóa học theo một chiều

C. khe xináp ngăn cản sự truyền tin ngược chiều

D. chất trung gian hóa học bị phân giải sau khi đến màng sau xináp

*……………………Hết………………*

*Chúc các em thi tốt!*